

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 22-11-2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Kim Quy.

Ông Nguyễn Hữu Xuân.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Trần Minh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm C khai vụ án thụ lý số 169/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1992. Nơi ĐKKHKT: Xóm 7A, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Xóm 1/5 xã C, huyện A, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hồ C, sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT: Xóm 7A, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/7/2019, Bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, chị Hoàng Thị Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị và chị Nguyễn Hồ C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An vào ngày 18/3/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống; gia đình bên chồng không tôn trọng chị mà thường xuyên hành hung, xúc phạm chị. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ năm 2017 đến nay và vợ chồng cũng sống ly thân nhau từ đó, không quan tâm, chăm sóc nhau. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hồ C.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Hồ C có 01 người con chung là Nguyễn Hồ Quang H, sinh ngày 20/10/2015, hiện đang do chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía Bị đơn anh Nguyễn Hồ C: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh C đều vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án mà không có lý do.

Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ qua xác minh tại mẹ đẻ của anh C và tại địa phương nơi anh C cư trú thì được biết: Chị Q và anh C có hộ khẩu đăng ký thường trú tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Chị Q và anh C có đăng ký kết hôn vào năm 2015 và sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại nhà bố mẹ chồng. Thời gian gần đây thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình, còn cụ thể như thế nào thì chính quyền địa phương không nắm rõ. Đầu năm 2017 thì chị Q đưa con về bên gia đình bố mẹ đẻ sinh sống từ đó đến nay. Việc chị Q làm đơn xin ly hôn thì anh C đã biết, gia đình anh C đã nhận các thông báo của Tòa án và thông báo lại cho anh C biết nhưng vì lý do C việc không đến Tòa án để trực tiếp giải quyết việc ly hôn được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Về hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị Q và anh Nguyễn Hồ C được ly hôn. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hồ Quang H, sinh ngày 20/10/2015 cho chị Hoàng Thị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C do chị Q chưa yêu cầu. Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu, Bị đơn không có ý kiến gì nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Q yêu cầu Tòa án giải quyết việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” với anh Nguyễn Hồ C có hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, nên đây là vụ án Tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Hồ C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1, Điều 207 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Chị Hoàng Thị Q có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo đúng quy định.

[2]. Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Q và anh Nguyễn Hồ C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An vào ngày 18/3/2015, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, đánh đập, xúc phạm nhau. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị Q đã đưa con về nhà bố mẹ sinh sống và vợ chồng sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Hiện tại, chị Q khẳng định vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C. Quá trình giải quyết vụ án, anh C đã được Tòa án triệu tập nhưng đều vắng mặt không có lý do, không hợp tác làm việc với Tòa án, điều đó thể hiện anh C từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của mình, không có ý thức hòa giải đoàn tụ vợ chồng, nuôi dạy con cái. Xét thấy, việc vợ chồng sống ly thân không quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân gia đình, làm cho hôn nhân đã

thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Hoàng Thị Q được ly hôn với anh Nguyễn Hồ C.

[3]. Về con chung: Quá trình chung sống, chị Q và anh C có 01 người con chung là Nguyễn Hồ Quang H, sinh ngày 20/10/2015. Ly hôn, chị Q có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên là nghĩa vụ và quyền của cha mẹ; nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung của chị Q là chính đáng. Tuy nhiên, việc giao con cho ai là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cần xem xét đến các điều kiện để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt tốt nhất cho con. Hội đồng xét xử thấy rằng, từ trước đến nay, chị Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con phát triển khỏe mạnh, bình thường. Qua xác minh tại gia đình anh C thì được biết anh C cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung, nhưng Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần để làm việc nhưng anh C đều vắng mặt không có lý do chính đáng. Điều đó chứng tỏ anh C đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ nuôi con chung của mình. Vì vậy, để cuộc sống của con không bị xáo trộn, không bị ảnh hưởng đến tâm, sinh lý, nhằm đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt cho con, cần tiếp tục giao con chung cho chị Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành là phù hợp với thực tế, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Hồ C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Tuy nhiên, do chị Q chưa yêu cầu anh C cấp dưỡng nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C.

[5]. Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh C không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp anh Nguyễn Hồ C yêu cầu thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

[6]. Về án phí: Chị Hoàng Thị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

[7]. Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia

định; Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Q.

1. Về hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị Q và anh Nguyễn Hồ C được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hồ Quang H, sinh ngày 20/10/2015 cho chị Hoàng Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Hồ C do chị Q chưa yêu cầu. Anh Nguyễn Hồ C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Q phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002296 ngày 16/7/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An (chị Q đã nộp đủ tiền án phí).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Q, anh Nguyễn Hồ C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- Các đương sự
- Chi Cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- UBND xã Nam Anh, h. N;
- Lưu HSVA; VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Mạnh